

BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN HẠN NGẮN CÁC SÔNG, KÊNH, RẠCH TỈNH AN GIANG

1. Diễn biến xu thế mực nước:

- Đầu nguồn sông Cửu Long và vùng hạ lưu sông: Mực nước cao nhất, thấp nhất ngày tại các trạm lên dần trong 5 ngày tới.
- Nội đồng TGLX: Mực nước trên các kênh, rạch trong khu vực biến đổi chậm trong 1-2 ngày tới, sau đó lên chậm.

2. Bảng số liệu dự báo từ ngày 02/8 đến 06/8/2024

STT	Trạm	sông, kênh, rạch	Cấp báo động (m)			Đặc trung	Mực nước thực đo (m)			Mực nước dự báo (m)				
			BĐ I	BĐ II	BĐ III		01/8	So với cùng kỳ 2023	So với TBNN	02/8	03/8	04/8	05/8	06/8
1	Tân Châu	Tiền	3.50	4.00	4.50	Max	2.23	0.30	-0.15	2.38	2.48	2.56	2.62	2.66
						Min	1.73	0.95	-0.29	1.76	1.80	1.84	1.90	1.98
2	Chợ Mới	Ông Chưởng	2.00	2.50	3.00	Max	1.82	0.05	0.16	1.96	2.06	2.14	2.20	2.24
						Min	0.92	0.66	-0.02	0.93	0.95	0.97	1.01	1.07
3	Khánh An	Hậu	4.20	4.70	5.20	Max	3.35	0.99	0.49	3.50	3.60	3.68	3.74	3.78
						Min	3.25	1.33	0.57	3.27	3.35	3.43	3.53	3.58
4	Châu Đốc	Hậu	3.00	3.50	4.00	Max	2.09	0.11	0.13	2.24	2.34	2.42	2.48	2.52
						Min	1.42	0.82	-0.08	1.45	1.49	1.53	1.59	1.67
5	Long Xuyên	Hậu	1.90	2.20	2.50	Max	1.72	-0.07	0.21	1.85	1.95	2.03	2.09	2.13
						Min	0.55	0.47	0.12	0.55	0.57	0.59	0.63	0.69
6	Vàm Nao	Vàm Nao	2.50	2.90	3.30	Max	1.87	0.04	0.11	2.01	2.11	2.19	2.25	2.29
						Min	1.01	0.65	-0.10	1.02	1.04	1.06	1.10	1.16
7	Xuân Tô	Vĩnh Tế	3.00	3.50	4.00	Max	1.01	-0.17	-0.22	1.01	1.03	1.06	1.09	1.11
						Min	0.95	-0.13	-0.28	0.96	0.98	1.01	1.04	1.06
8	Vĩnh Gia	Vĩnh Tế	2.00	2.40	2.80	Max	0.66	-0.54	0.09	0.66	0.68	0.71	0.74	0.76
						Min	0.57	-0.54	0.06	0.57	0.59	0.62	0.65	0.67
9	Tri Tôn	Tri Tôn	2.00	2.40	2.80	Max	1.00	-0.12	0.04	1.00	1.02	1.05	1.08	1.10
						Min	0.85	-0.10	-0.03	0.85	0.87	0.90	0.93	0.95
10	Cô Tô	Tri Tôn	1.40	1.80	2.20	Max	1.02	-0.16	0.28	1.02	1.04	1.07	1.10	1.12
						Min	0.95	-0.18	0.27	0.95	0.97	1.00	1.03	1.05
11	Lò Gạch	Tám Ngàn	1.70	2.10	2.50	Max	0.67	-0.37	0.06	0.67	0.69	0.72	0.75	0.77
						Min	0.60	-0.38	0.05	0.60	0.62	0.65	0.68	0.70
12	Vọng Thê	Ba Thê	1.40	1.80	2.20	Max	1.13	-0.12	0.28	1.13	1.15	1.18	1.21	1.23
						Min	1.03	-0.14	0.26	1.03	1.05	1.08	1.11	1.13
13	Vĩnh Hanh	Núi Chóc Nặng Gù	1.90	2.30	2.70	Max	1.50	-0.05	0.26	1.50	1.52	1.55	1.58	1.60
						Min	1.19	0.01	0.11	1.19	1.21	1.24	1.27	1.29
14	Núi Sập	Rạch Giá Long Xuyên	1.40	1.80	2.20	Max	1.08	-0.11	0.12	1.08	1.10	1.13	1.16	1.18
						Min	0.87	-0.15	0.01	0.87	0.89	0.92	0.95	0.97

3. Cảnh báo (nếu có):

Trên sông Hậu tại Long Xuyên, mực nước cao nhất ngày có khả năng ở mức trên BĐI đến dưới BĐII từ 0.05-0.15m. **Cấp độ rủi ro thiên tai do lũ, ngập lụt: Cấp 1.** Trên rạch Ông Chưởng tại Chợ Mới, mực nước cao nhất ngày có khả năng ở mức trên BĐI từ 0.05-0.20m. **Cấp độ rủi ro thiên tai do lũ, ngập lụt: Cấp 1.**

4. Ghi chú:

- Thông tin dự báo được đăng trên website: <http://kttv.angiang.gov.vn/du-bao-thuy-van>

Tin phát lúc 11h00 ngày 02/8/2024

Duyệt bản tin: Lưu Văn Ninh

Dự báo viên: Phan Minh Đạt

Huỳnh Nguyễn Khánh Loan